TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TP. H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: 215/2024/HS - ST
Ngày: 25/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Nguyễn Thị Phương***
Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Hoàng Văn Long***
2. Ông Trần Văn Vinh
Thư ký phiên tòa: ***Bà Vũ Thị Hằng*** **-** Thư ký Tòa án nhân dân Huyện T, TP H
Đại diện VKSND Huyện T - TP H tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Minh Sỹ - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện T - thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 214/2024/HS- ST ngày 11/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2024/QĐXXST - HS ngày 10/2024 đối với bị cáo: Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1983; Giới tính: Nam. Nơi ĐKHKTT: tổ 16, phường T, quận H, thành phố H. Chỗ ở: tổ 16, phường T, quận H, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Á; vợ là Nguyễn Phương T; Có 02 con sinh năm 2009 và 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2003, bị Công an quận Đ bắt về hành vi Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 28/3/2005: bị TAND quận H, thành phố H xử 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 28 tháng về tội Cưỡng đoạt tài sản (Bản án số 97/HSST, đã được xóa án tích); Ngày 26/12/2008 bị TAND quận H, thành phố H xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc. (Bản án số 143/HSST, đã được xóa án tích); Ngày 10/6/2020 bị TAND huyện T, thành phố H xử 24 tháng tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật. (Bản án số 41/2020/HS-ST, Chấp hành xong án phạt tù ngày 14/4/2021, đã được xóa án tích); Bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP H (có mặt tại phiên toà).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị A, sinh 1950; Trú tại: tổ 16, phường T, quận H, thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng L làm nghề xe ôm chở khách, khoảng 13 giờ ngày 27/4/2024, khi L đang đứng chờ khách ở gần khu vực Bến xe nước Ngầm thì có 01 người đàn ông không quen biết đến nhờ L đi mua hộ ma túy và hứa cho L sử dụng cùng. L đồng ý thì người này đưa cho L số tiền 400.000 đồng và hẹn L sau khi mua được ma túy

thì mang đến đoạn đường N, T, T, H gần Bệnh viện Nội tiết để gặp người này. Sau đó L điều khiển xe mô tô BKS 29X9-7424 đi đến đoạn đường gần Ngã tư đoạn bến xe nước Ngầm thuộc phường Hoàng Liệt, H, H để tìm mua ma túy loại Heroine. Tại đây L gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 03 gói ma túy loại Heroine với giá 300.000 đồng, sau khi mua xong L cất giữ 03 gói ma túy đã mua được ở túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về đường N để tìm người đàn ông nhờ L mua ma túy như đã hẹn.

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 27/4/2024, tổ công tác của Công an xã N và Công an xã T, Công an Huyện T phối hợp làm nhiệm vụ tại khu vực đường N, T, T, H phát hiện Nguyễn Hoàng L đang dừng đỗ xe máy nhãn hiệu Honda Future Neo BKS 29X9-7424 ở bên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện tại túi quần phía trước bên phải L đang mặc có 03 gói giấy chứa chất bột màu trắng, ở túi quần phía trước bên trái có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Tại chỗ L khai 03 gói chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine là của L mua hộ một người đàn ông L không rõ nhân thân để người này cho sử dụng cùng. Số tiền 100.000 đồng là tiền lời trong việc L mua hộ ma túy cho người đàn ông nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật và đưa L cùng vật chứng về trụ sở Công an xã T để làm việc. Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của L: 01 tờ tiền 100.000 đồng, 01 điện thoại Nokia 6700c; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo BKS 29X9-7424.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Hoàng L. Kết quả: dương tính với ma túy.

Kết quả khám xét khẩn cấp chỗ ở của L không phát hiện, thu giữ được gì.

Ngày 27/4/2024 Cơ quan CSĐT - Công an Huyện T ra quyết định trưng cầu giám định đối với 03 gói ma túy đã thu giữ của L khi bắt quả tang.

Tại Bản Kết luận giám định số: 3161/KL-KTHS ngày 06/5/2024 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP H, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,292 gam.

Cơ quan giám định đã sử dụng 0,027 gam trong tổng số 0,292 gam ma túy loại Heroine để giám định, hoàn trả cho Cơ quan CSĐT - Công an Huyện T 0,265 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Hoàng L đã từng nhập viện để điều trị bệnh tâm thần nên cơ quan điều tra đã thu thập các tài liệu có liên quan. Đến ngày 08/7/2024, Cơ quan CSĐT – Công an Huyện T đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định tâm thần số 2822 đối với Nguyễn Hoàng L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 255 ngày 16/9/2024 của Viện Pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Nguyễn Hoàng L có Hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F19.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L, do L khai không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan CSĐT - Công an Huyện T không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đã thu giữ của L đây là tiền thu lợi bất chính L có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo BKS 29X9-7424, SM: JC35E0611518, SK: RLHJC35087Y405993 tạm giữ của Nguyễn Hoàng L, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị A (SN: 1950; HKTT: tổ 16, T, H, H - là mẹ đẻ của L) Bà A cho L mượn xe nhưng không biết L sử dụng chiếc xe trên vào hành vi vi phạm pháp luật nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700C, IMEI: 35604999992, lắp sim số: 0336663802, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Nguyễn Hoàng L. L không sử dụng chiếc điện thoại trên vào hoạt động phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 212 /CT- VKSTT ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà:

* Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 38 – 42 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma tuý còn lại sau giám định. Tịch thu sung công số tiền 100.000 đồng. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700C, imei 35604999992, lắp sim số 0336663802. Trả lại cho bà Nguyễn Thị A chiếc xe máy Honda Future Neo BKS 29X9 -7424.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Hồi 13 giờ 30 ngày 27/4/2024, tại đường N, xã T, Huyện T, H, khi Nguyễn Hoàng L đang cất giấu 0,292 gam ma túy loại Heroine để bán lại kiếm lời thì bị tổ công tác Công an xã N phối hợp với Công an xã T bắt quả tang thu giữ tang vật.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma tuý quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung.Tuy nhiên khi lượng hình xem xét bị cáo thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: bị cáo đã có tiền án, tiền sự tuy các tiền án tiền sự của bị cáo đã xoá nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700C, imei 35604999992, lắp sim số 0336663802; chiếc xe máy Honda Future Neo BKS 29X9 -7424 và 0,265 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định.

Ma tuý là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ, số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung công. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu 6700C, imei 35604999992, lắp sim số 0336663802 là của bị cáo dùng để liên lạc cá nhân nên trả lại cho bị cáo; chiếc xe máy Honda Future Neo BKS 29X9 -7424 là của bà Nguyễn Thị A, bà A không biết bị cáo dùng xe vào việc phạm tội nên trả chiếc xe máy Honda Future Neo BKS 29X9 -7424 cho bà Nguyễn Thị A.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

*** Xử phạt**: Nguyễn Hoàng L 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/04/2024.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,265 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định. Tịch thu sung công số tiền 100.000 đồng.

Trả lại bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700C, imei 35604999992, lắp sim số 0336663802; Trả lại cho bà Nguyễn Thị A chiếc xe máy Honda Future Neo BKS 29X9 -7424; SM: JC35E0611518, SK: RLHJC35087Y405993.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23.10.2024 của chi cục thi hành án Huyện T)

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP H;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP H;*
- *Công an Huyện T, TP H;*
- *Cơ sở giam giữ;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, H;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. T, H;*
- *Bị cáo.*